

Số: 27 /CBTT-VLXD

Biên Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa.
- Địa chỉ: số K4/79C, Nguyễn Tri Phương, KP3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3859358 Fax: (0251) 3859917
- Giấy đăng ký doanh nghiệp: Số 3600275107, đăng ký lần đầu ngày 30/6/2005, thay đổi lần thứ 12 ngày 2/8/2021, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai cấp.
- Mã chứng khoán: VLB.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Xuân Đạo - Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Huỳnh Kim Vũ - Giám đốc.
- Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24 giờ Theo yêu cầu Khác

Nội dung công bố thông tin như sau:

Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa đã nhận được Quyết định số 1826/QĐ-XPHC ngày 18/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về xử phạt vi phạm hành chính với nội dung như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt Công ty vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với mức tiền phạt là: 417.000.000 đồng (Bốn trăm mười bảy triệu đồng) và yêu cầu nộp số tiền trên vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa, trong mục "QUAN HỆ CỔ ĐÔNG" vào ngày 20/7/2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Người được UQ CBTT;
- Lưu: VT, TK.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Huỳnh Xuân Đạo



QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 73/BB-VPHC ngày 05 tháng 7 năm 2022 do ông Lương Xuân Nam - Cán bộ Đội 2, Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh Đồng Nai lập đối với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Văn bản số 2185/CAT-PC05 ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà;

Căn cứ Quyết định số 3332/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà.

Địa chỉ trụ sở chính: K4/79C, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 3, phường Bửu Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600275107.



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, ngày cấp: ngày 30 tháng 6 năm 2005 (đăng ký lần đầu); nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện pháp luật: Huỳnh Kim Vũ; Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Xả nước thải có chứa thông số môi trường thông thường vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 03 lần đến dưới 05 lần; trong trường hợp thải lượng nước thải từ 800 m³/ngày (24 giờ) đến dưới 1.000 m³/ngày (24 giờ), cụ thể: xả nước thải có chứa thông số Coliform vượt 3,1 lần so với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT, cột A; trong trường hợp thải lượng nước thải là 838,13 m³/ngày (24 giờ).

b) Hành vi 2: Đốt chất thải rắn công nghiệp thông thường trái quy định về bảo vệ môi trường, với khối lượng dưới 1.000 kg, cụ thể: Công ty đã thực hiện đốt 14 kg chất thải rắn công nghiệp thông thường trái quy định về bảo vệ môi trường.

c) Hành vi 3: Không thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại theo quy định, cụ thể: không thu gom, lưu giữ đối với bộ lọc dầu đã qua sử dụng (mã CTNH 15 01 02) mà để trên nền đất, ngoài trời.

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Điểm m khoản 4 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

b) Hành vi 2: Điểm a khoản 9 Điều 20 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, khoản này được sửa đổi theo quy định tại điểm e khoản 18 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

c) Hành vi 3: Điểm b khoản 2 Điều 21 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, điểm này được sửa đổi theo quy định tại điểm b khoản 19 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Mức tiền phạt: **417.000.000 đồng** (Bốn trăm mười bảy triệu đồng), cụ thể: Hành vi 1: 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng); hành vi 2: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); hành vi 3: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động gây ô nhiễm môi trường của Mỏ đá Tân Cang 1 - Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà trong thời hạn 04 tháng 15 ngày theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, khoản này được sửa đổi theo quy định tại điểm b khoản 13 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc rà soát, cải tạo công trình xử lý nước thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định tại điểm b khoản 9 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, điểm này được thay thế theo quy định tại điểm c khoản 13 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, cụ thể: rà soát, cải tạo công trình xử lý nước thải đối với hệ thống xử lý nước thải của Mỏ đá Tân Cang 1 - Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT, cột A; thời hạn thực hiện là 90 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định.

- Buộc chi trả kinh phí trưng cầu đo đạc và phân tích mẫu môi trường chất thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường được quy định tại điểm c khoản 9 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, cụ thể: Thực hiện chi trả kinh phí đo đạc và phân tích đối với mẫu nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho Công ty TNHH Tư vấn môi trường Tân Huy Hoàng theo định mức, đơn giá hiện hành; thời hạn thực hiện là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định.

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà báo cáo kết quả thực hiện các biện pháp khắc phục nêu trên về Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh để theo dõi, giám sát.

- Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà thực hiện chi trả.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.



Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Huỳnh Kim Vũ là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: đường Nguyễn Ái Quốc, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111.1046.159 của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này (*Gửi biên lai đóng phạt về Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh Đồng Nai; địa chỉ: số 1044A, đường Nguyễn Ái Quốc, khu phố 1, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai*).

b) Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh Đồng Nai để tổ chức thực hiện quyết định. Trường hợp Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Công an tỉnh Đồng Nai lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà.

4. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS, KTN.

XPHC-CtyXaydung&sanxuatVLXDBienHoa

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Phi

Quyết định này đã được giao trực tiếp cho ... Ông Phạm Thái Hợp
là người đại diện (người được ủy quyền) của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản
xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà (tổ chức vi phạm bị xử phạt) vào hồi 9 giờ
00...phút, ngày 19/7/2022

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)



Phạm Thái Hợp

Số: 28 /VLXD-TC

Biên Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 2022

V/v giải trình sự kiện có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa đã nhận được Quyết định số 1826/QĐ-XPHC ngày 18/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về xử phạt vi phạm hành chính.

Căn cứ điểm r khoản 1 điều 11 và khoản 2 điều 11 của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty có giải trình như sau:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Mỏ đá Tân Cang 1 của Công ty vẫn duy trì bình thường (*chỉ ngưng hoạt động xả thải để khắc phục*).
2. Các biện pháp khắc phục của Công ty và kiến nghị có liên quan (*theo Văn bản số 321/VLXD-KSCL ngày 18/7/2022 đính kèm*).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty (biết);
- Ban Kiểm soát (biết);
- Ban điều hành Công ty (biết);
- Lưu: VT, TC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Huỳnh Xuân Đạo

Số: 321 /VLXD-KSCL

Biên Hòa, ngày 18 tháng 7 năm 2022

V/v kiến nghị thời điểm tính, áp dụng quyết định hình thức phạt bổ sung đối với hành vi xả thải có thông số hàm lượng Coliform vượt quy chuẩn tại ao lắng mỏ đá Tân Cang 1.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa (BBCC) được UBND tỉnh cấp phép hoạt động tại mỏ đá Tân Cang 1, phường Phước Tân, TP Biên Hòa. Trong quá trình hoạt động Công ty luôn chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về khai thác mỏ và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong đợt kiểm tra đột xuất ngày 26/4/2022, Phòng cảnh sát môi trường có phát hiện một số lỗi hành vi hành chính do sai sót trong công tác bảo vệ môi trường tại mỏ và đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 05/7/2022 và đề nghị UBND tỉnh ra quyết định xử phạt hành chính. Nay Công ty báo cáo giải trình bổ sung như sau:

- Đối với hành vi 1: "*Đốt 14kg chất thải rắn công nghiệp thông thường*".

- Đối với hành vi 2: "*Chất thải nguy hại (bộ lọc dầu đã qua sử dụng, mã CTNH: 15 01 02, khối lượng 05kg) để trên nền đất, ngoài trời không được thu gom, lưu giữ theo quy định*".

Hai hành vi này là được Phòng cảnh sát môi trường phát hiện trực tiếp, mức độ tác động không lớn, không gây hậu quả nghiêm trọng. Công ty đã khắc phục ngay tại thời điểm kiểm tra ngày 26/4/2022 và đang chờ chấp hành quyết định xử phạt hành chính để nộp tiền phạt

- Đối với hành vi 3 "*Xả nước thải có chứa thông số môi trường thông thường vào môi trường: thông số Coliform (vi khuẩn) có kết quả là 9.300 MPN/mL so với mức cho phép là 3000 MPN/mL (vượt 3,1 lần) theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (QCVN 40: 2011/BTNMT với giá trị cột A, $K_q=0,9$ và $K_f=0,9$), với lượng nước thải là 838,13 m³/ngày (24 giờ)*".

Về hành vi thứ 3 này Công ty xin báo cáo bổ sung như sau: Công ty được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép xả nước thải vào nguồn nước từ mỏ đá Tân Cang 1. Từ khi được cấp phép đến nay, Công ty luôn nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của giấy phép xả thải, chất lượng nước thải qua các đợt quan trắc đều đạt QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, C_{max} với $K_q = 0,9$ và $K_f = 0,9$. Trong thời gian gần đây, kết quả phân tích chất lượng nước thải tại hồ thu nước ở đáy khai trường đều đạt quy chuẩn nêu trên, nhưng tại ao lắng trên mặt có nhiều lá cây xung quanh ao rơi xuống phân hủy làm tăng hàm lượng Coliform trong nước thải.

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 23/5/2022 của Phòng cảnh sát môi trường về việc công bố kết quả phân tích mẫu nước tại vị trí cửa xả ao lắng trên mặt tại mỏ đá Tân Cang 1, trong đó có 01 thông số vượt như trên. Ngay sau khi Phòng Cảnh sát môi trường công bố kết quả kiểm mẫu, Công ty đã ngừng ngay việc xả thải ra sông Buông, đồng thời đã thực hiện xong các biện pháp khắc phục xử lý đạt tiêu chuẩn nước thải theo quy chuẩn cho phép, đã thực hiện lấy mẫu nước phân tích tại Trung tâm đo lường chất lượng 3 (Quatest 3) đạt quy chuẩn cho phép. Chi tiết các biện pháp khắc phục và kèm theo kết quả phân tích mẫu Công ty đã có báo cáo kết quả khắc phục chi tiết đến Phòng cảnh sát môi trường tại Văn bản số 313/VLXD-KSCL ngày 12/7/2022. Đồng thời Công ty đã báo cáo đến Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 312/VLXD-KSCL ngày 12/7/2022.

Công ty nhận thấy: Việc trong mẫu nước tại ao lắng trên bề mặt mỏ có 1 chỉ tiêu coliform (vi khuẩn) vượt quy chuẩn cho phép có nguyên nhân là do vi khuẩn tái xâm nhập lại theo con đường tự nhiên, không phải phát sinh từ khâu sản xuất khai thác mỏ (khoan nổ mìn, xúc bốc vận chuyển v.v..) .thải ra. Đồng thời thông số coliform (vi khuẩn) không phải là một trong các thông số môi trường nguy hại trong nước, nước thải theo Phụ lục 1, Nghị định số 155/2016/NĐ-CP. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 13 Điều 1 Nghị định 55/2021/NĐ-CP của Chính phủ), thì ngoài việc nộp tiền phạt thì Công ty phải chịu hình thức phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động gây ô nhiễm môi trường từ 4 đến 6 tháng. Thời gian áp dụng kể từ ngày quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực thì hành theo quy định tại Khoản 4, điều 2, Nghị định 155/2016/NĐ-CP.

Do nguyên tắc bảo vệ môi trường trong hoạt động xả thải vào nguồn nước là khi phát hiện ra thông số chưa đạt quy chuẩn thì doanh nghiệp phải chủ động dừng hoạt động xả thải để xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi tiếp tục xả thải ra môi trường. Cho nên Công ty đã chủ động ngừng việc xả thải ngay sau khi nhận được kết quả phân tích mẫu nước do Phòng Cảnh sát môi trường công bố tại Biên bản làm việc ngày 23/5/2022 mà không đợi quyết định xử phạt của UBND tỉnh. Như vậy, tính đến nay Công ty đã chủ động chấp hành dừng xả thải được gần 2 tháng, đồng thời nếu tiếp tục phải chấp hành ngưng bơm xả thải để tháo khô mỏ từ 3 đến 6 tháng kể từ ngày UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt hành chính thì Công ty sẽ rất khó khăn do hiện nay đang bước vào cao điểm giữa mùa mưa bão của năm. Trong khi đó mỏ Tân Cang 1 của Công ty nằm giữa khu vực cụm mỏ Tân Cang 3, Tân Cang 6 và Tân Cang 7 nên không có đường thoát nước mặt, biện pháp duy nhất là phải bơm tháo khô. Hiện tại tất cả nước mưa trên toàn diện tích cấp phép (107,2ha) và các khu vực xung quanh đều đổ dồn xuống đáy moong mỏ Tân Cang 1 và dâng lên rất cao, dễ dẫn đến nguy cơ sạt lở, ngập tầng khai thác rất khó khắc phục sau này.

Nhằm tạo điều kiện giúp đỡ Công ty sớm ổn định, từng bước khôi phục lại sản xuất, giải quyết việc, làm thu nhập cho người lao động sau thời gian dài bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong năm 2021 vừa qua và hiện nay vẫn đang tiếp tục kéo dài, Nhà nước vẫn chưa công bố hết dịch. Nay Công ty kính báo cáo Ủy


ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét chấp thuận áp dụng hình thức phạt bổ sung trong quyết định xử phạt hành chính là đình chỉ hoạt động gây ô nhiễm môi trường (xả thải) từ 3 đến 6 tháng nhưng có gốc được xác định kể từ ngày 23/5/2022 là ngày Công ty thực tế đã chấp hành dừng xả thải.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (báo cáo);
- Ban Điều hành Công ty (Biết);
- Lưu: VT, KSCL_(Trang).

GIÁM ĐỐC *m*



Huỳnh Kim Vũ